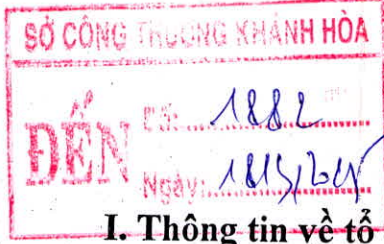


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 113/Sanest Foods-YSKH/2025

Người ký: SỞ CÔNG
THƯƠNG
Email: sct@khanhhoa.gov.vn
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN
DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
Thời gian ký: 18.03.2025
15:39:05 +07:00

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa

Địa chỉ: 248 Thống Nhất, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: (+84). 258. 3822472

Fax: (+84). 258. 3829267

E-mail: yensaokh@yensaokhanhhoa.com.vn

Website: <http://www.yensaokhanhhoa.com.vn>

Mã số doanh nghiệp: 4200338918

Giấy chứng nhận:

- ISO 9001:2015 số: MSCS/VN/017-04005/Q-0034, ngày cấp: 25/3/2023, nơi cấp: Công ty TNHH Q.M.S Việt Nam.

- ISO 14001:2015 số: MSCS/VN/017-04005/Q-0034, ngày cấp: 25/3/2023, nơi cấp: Công ty TNHH Q.M.S Việt Nam.

- HACCP số: MSCS/VN/017-04005/H-10, ngày cấp 25/3/2023, nơi cấp: Công ty TNHH Q.M.S Việt Nam.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: NHÂN ĐIỀU – KHÔNG MUỐI

2. Thành phần: Nhân điều (99%), dầu thực vật.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 10 tháng, kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất (NSX) & Hạn sử dụng (HSD): Xem trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: 454 g/hộp, 1 kg/hộp.

- Khối lượng tịnh: 454 g, 1 kg.

(Sai số định lượng phù hợp quy định Thông tư 21/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và công nghệ)

- Chất liệu bao bì: Hộp nhựa đảm bảo an toàn thực phẩm.

Quy cách đóng gói, chất liệu bao bì, khối lượng tịnh sản phẩm có thể thay đổi tùy theo nhu cầu thị trường.

NỘI DUNG GHI NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

1. Tên thực phẩm: NHÂN ĐIỀU – KHÔNG MUỐI

2. Thành phần: Nhân điều (99%), dầu thực vật.

3. Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG ^(a)			
Chỉ tiêu	/ 50 g		% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu ^(b)
Năng lượng	324	kcal	16
Chất đạm	10.0	g	20.0
Carbohydrat	9.3	g	2.9
Đường tổng số	3.6	g	-
Chất béo	27	g	48.2
Chất béo bão hòa	3.3	g	16.7
Natri	6	mg	0

Ghi chú:

(a): Bảng giá trị dinh dưỡng này (theo Thông tư số 29/2023/TT-BYT) được tính trên kết quả thử nghiệm của mẫu.

(b): Phần trăm giá trị dinh dưỡng tham chiếu được tính dựa trên nhu cầu năng lượng 2.000 Kcal (8400 kJ).

4. Khối lượng tịnh: 454 g, 1 kg.

5. Ngày sản xuất, hạn sử dụng: Xem trên bao bì.

6. Hướng dẫn sử dụng, bảo quản:

- Hướng dẫn sử dụng: Ăn trực tiếp. Đậy kín bao bì sau khi sử dụng.

- Bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát.

7. Thông tin cảnh báo:

- Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng.

8. Nội dung khác:

Sản phẩm đảm bảo quản lý theo hệ thống chất lượng quốc tế ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và HACCP.

Số: 113/Sanest Foods-YSKH/2025.

Sản phẩm của Công ty Yến sào Khánh Hòa.

Sản phẩm của Sanest Foods.

Trung tâm dịch vụ khách hàng:

77 Ngô Gia Tự, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Điện thoại: (+84). 258. 3818222.

Email: cskh@yensaokhanhhoa.com.vn

9. Sản xuất tại:

- Nhà máy Thực phẩm Cao cấp Sanest Foods – Công ty TNHH Nhà nước MTV Yên sào Khánh Hòa.

- Địa chỉ sản xuất: Quốc lộ 1A, thôn Cư Thạnh, xã Suối Hiệp, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

- Điện thoại: (+ 84). 258.3745192 Fax: (+ 84). 258.3745620

CÔNG TY YÊN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 248 Thống Nhất, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại : (+ 84). 258. 3822472. Fax: (+ 84). 258. 3829267

Email : yensaokh@yensaokhanhhoa.com.vn

Website : http://www.yensaokhanhhoa.com.vn

CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MTV
YÊN SÀO KHÁNH HÒA



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Hải

BẢN TIÊU CHUẨN CƠ SỞ (TCCS)
SẢN PHẨM NHÂN ĐIỀU – KHÔNG MUỐI
Số: 113/Sanest Foods-YSKH/2025

I. Chỉ tiêu cảm quan:

Stt	Chỉ tiêu	Yêu cầu
01	Trạng thái	Hình dạng đặc trưng của nhân hạt điều không còn vỏ lụa.
02	Màu sắc	Màu sắc đồng nhất, có màu vàng, vàng nhạt.
03	Mùi	Mùi thơm đặc trưng, không có mùi ôi dầu, mùi lạ.
04	Vị	Ngọt, bùi, béo đặc trưng. Không có vị lạ.

II. Chỉ tiêu hóa lý:

2.1. Hàm lượng độc tố vi nấm: Phù hợp với QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
01	Aflatoxin B1	µg/kg	2,0
02	Aflatoxin tổng số	µg/kg	4,0
03	Ochratoxin A	µg/kg	3

2.2. Hàm lượng kim loại nặng: Phù hợp với QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
01	Hàm lượng Cadimi	mg/kg	0,1
02	Hàm lượng Chì	mg/kg	0,2

2.3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: Phù hợp với Thông tư số 09/VBHN-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
01	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
02	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10
03	<i>E.coli</i>	MPN/g	3
04	<i>S.aureus</i>	CFU/g	10
05	<i>Cl.perfringens</i>	CFU/g	10
06	<i>B.cereus</i>	CFU/g	10
07	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	10 ²

2.4. Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật: Phù hợp với Thông tư số 50/2016/TT-BYT: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

2.5. Phụ gia thực phẩm: Không sử dụng.

2.6. Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: Theo TCCS: Tiêu chuẩn cơ sở

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
01	Năng lượng	Kcal/100g	480 - 810
02	Hàm lượng Protein	%	15 - 25
03	Hàm lượng Carbohydrate tổng	%	13 - 25
04	Hàm lượng đường	%	5 - 10
05	Hàm lượng chất béo tổng số	%	40 - 70
06	Hàm lượng chất béo bão hòa	%	4 - 9
07	Hàm lượng Natri	mg/kg	85 - 150
08	Hàm lượng Cholesterol	mg/kg	0
09	Hàm lượng Canxi	mg/kg	200 - 380
10	Hàm lượng Kali	mg/kg	4800 - 8100
11	Hàm lượng Sắt	mg/kg	30 - 60
12	Hàm lượng chất xơ	%	3 - 6

III. Thông tin sản phẩm:

3.1. Tên thực phẩm: Nhân điều – không muối

3.2. Thành phần: Nhân điều (99%), dầu thực vật.

3.3. Khối lượng tịnh: 454 g, 1 kg.

3.4. Ngày sản xuất, hạn sử dụng: Xem trên bao bì.

3.5. Hướng dẫn sử dụng, bảo quản:

- Hướng dẫn sử dụng: Ăn trực tiếp. Đậy kín bao bì sau khi sử dụng.

- Bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát.

3.6. Thông tin cảnh báo:

- Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng.

3.7. Nội dung khác:

Sản phẩm đảm bảo quản lý theo hệ thống chất lượng quốc tế ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và HACCP.

Số: 113/Sanest Foods-YSKH/2025.

Sản phẩm của Công ty Yến sào Khánh Hòa.

Sản phẩm của Sanest Foods.

Trung tâm dịch vụ khách hàng:

77 Ngô Gia Tự, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Điện thoại: (+84). 258. 3818222.

Email: cskh@yensaokhanhhoa.com.vn.

Sản xuất tại:

- Nhà máy Thực phẩm Cao cấp Sanest Foods – Công ty TNHH Nhà nước MTV Yên sào Khánh Hòa.

- Địa chỉ sản xuất: Quốc lộ 1A, thôn Cư Thạnh, xã Suối Hiệp, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

- Điện thoại: (+ 84). 258.3745192

Fax: (+ 84). 258.3745620

CÔNG TY YÊN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ trụ sở: 248 Thống Nhất, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

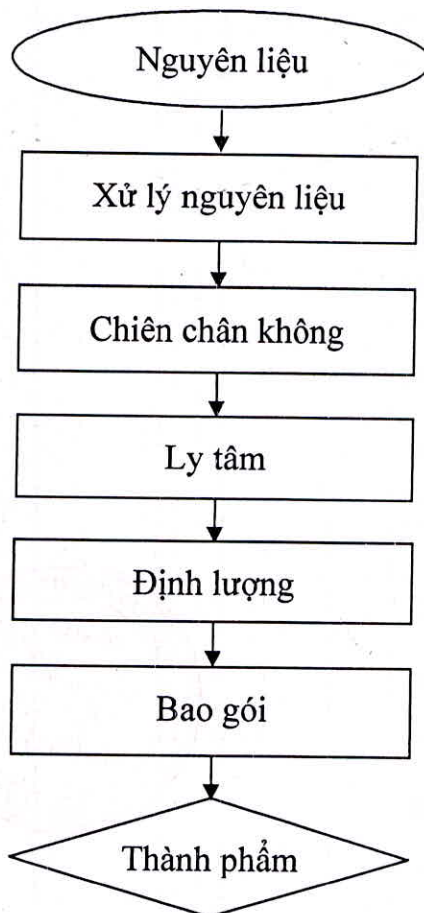
Điện thoại : (+ 84). 258. 3822472

Fax: (+ 84). 258. 3829267

Email : yensaokh@yensaokhanhhoa.com.vn

Website : <http://www.yensaokhanhhoa.com.vn>

IV. Quy trình sản xuất



Thuyết minh quy trình:

4.1. Nguyên liệu:

Sử dụng các nguyên liệu chế biến có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. Đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm theo quy định Nhà nước Việt Nam.

4.2. Xử lý nguyên liệu:

Nhân điều được kiểm tra loại bỏ tạp chất, trước khi đưa vào sản xuất.

4.3. Chiên chân không:

Nhằm tạo ra sản phẩm đạt độ chín vàng, giòn, hương vị thơm ngon đặc trưng.

Công nghệ chiên chân không giúp hạn chế sự hình thành các hợp chất oxy hóa không mong muốn, đảm bảo chất lượng sản phẩm.

4.4. Ly tâm:

Tách lượng dầu bám trên sản phẩm nhằm ngăn chặn quá trình oxy hóa, kéo dài tuổi thọ cho sản phẩm.

4.5. Định lượng:

Thực hiện định lượng, đóng gói theo các quy cách khác nhau.

4.6. Bao gói:

Sản phẩm được hàn kín, phù hợp an toàn thực phẩm để bảo quản sản phẩm.

4.7. Thành phẩm:

Sản phẩm được kiểm tra đầy đủ các chỉ tiêu cảm quan, hóa lý, vi sinh tại phòng kiểm soát chất lượng. Đảm bảo sản phẩm đạt tiêu chuẩn trước khi xuất.

Khánh Hòa, ngày 18 tháng 3 năm 2025

CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MTV

YÊN SÀO KHÁNH HÒA



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Hải

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

Mã số doanh nghiệp: 4200338918

Đăng ký lần đầu: ngày 26 tháng 11 năm 2009

Đăng ký thay đổi lần thứ: 12, ngày 06 tháng 11 năm 2024

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN
YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KHANH HOA SALANGANES NEST
COMPANY

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY YẾN SÀO KHÁNH HÒA

2. Địa chỉ trụ sở chính

248 Thống Nhất, Phường Phương Sài, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: 0258. 3822472

Fax: 0258. 3829267

Email: yensaokh@yensaokhanhhoa.com.vn

Website:

www.yensaokhanhhoa.com.vn

3. Vốn điều lệ : 949.101.000.000 đồng.

Bằng chữ: Chín trăm bốn mươi chín tỷ một trăm lẻ một triệu đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Tên tổ chức: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Địa chỉ trụ sở chính: *Số 01 Trần Phú, Phường Xương Huân, Thành phố Nha Trang,
Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: TRỊNH THỊ HỒNG VÂN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch hội đồng thành viên

Sinh ngày: 10/05/1982 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 056182008821

Ngày cấp: 12/08/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật
tư xã hội

Địa chỉ thường trú: Lô 06, đường A2 Khu đô thị Vĩnh Diễm Trung, Xã Vĩnh Hiệp,
Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Lô 06, đường A2 Khu đô thị Vĩnh Diễm Trung, Xã Vĩnh Hiệp, Thành
phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

K. TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VĂN BẢN CHÍNH

Số chứng thực..... Quyển số..... S&T/B&S

Ngày..... tháng 15 năm 2024

Phạm Thị Phương Thảo

PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG PHƯỚC LONG



Nguyễn Minh Yến

BẢN SAO



MS CERT

GIẤY CHỨNG NHẬN HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng
của

NHÀ MÁY THỰC PHẨM CAO CẤP SANEST FOODS

Địa chỉ:

Quốc lộ 1A, Xã Suối Hiệp, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

ISO 9001:2015

(Hệ thống Quản lý Chất lượng)

Phạm vi chứng nhận:

Sản xuất và cung cấp thực phẩm dinh dưỡng và đồ uống.

Mã ngành: (MÃ ANZSIC: 12)

Số chứng nhận: **MSCS/VN/017-04005/Q-0034**

Số chứng thực: **010648** Quyền sở: **SC** Lần ban hành: 02

Ngày: Ngày phê duyệt: 25.03.2023

Lần sửa đổi: **không** Ngày: **23-11-2024**

Hiệu lực đến: 24.03.2026

Ngày sửa đổi: không

Ngày chứng nhận ban đầu: 04.04.2017

CÔNG CHỨNG VIỆN

08/2023 Đánh giá giám sát 1

02/2024 Đánh giá giám sát 2

08/2024 Đánh giá giám sát 3

02/2025 Đánh giá giám sát 4

08/2025 Đánh giá giám sát 5



MS CERT ACC.No.M4151008IK
Lê Văn Trung

MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 3/23 R.K.CHATTERJEE ROAD KOLKATA-700042, INDIA.
MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION EUROPE S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 - 28100, NOVARA (NO), ITALY.
MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Ward 08, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Vietnam.
www.msccertification.net

The validity of this certificate can be verified at www.jas-anz.org/register and www.msccertification.net
The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original.

СНЕЖАЛ

СРЕДНОСТАВНО СЪСТОЯНИЕ НА СЪСТАВНИТЕ ЧАСТИ
НА СЪСТАВНИТЕ ЧАСТИ
НА СЪСТАВНИТЕ ЧАСТИ



СРЕДНОСТАВНО



BẢN SAO

MS CERT

GIẤY CHỨNG NHẬN HỆ THỐNG QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG

Chứng nhận Hệ thống quản lý môi trường
của

NHÀ MÁY THỰC PHẨM CAO CẤP SANEST FOODS

Địa chỉ:

Quốc lộ 1A, Xã Suối Hiệp, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

ISO 14001:2015

(Hệ thống Quản lý Môi trường)

Phạm vi chứng nhận:

Sản xuất và cung cấp thực phẩm dinh dưỡng và đồ uống.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH Mã ngành: (MÃ ANZSIC: 12)
Số chứng thực: 010649 Số chứng chỉ: MSCS/VN/017-04005/E-0034
Ngày: 23-11-2024 Ngày phê duyệt: 25-03-2023
Lần sửa đổi: không Lần ban hành: 02

Hiệu lực đến: 24.03.2026
Ngày sửa đổi: không

Ngày chứng nhận ban đầu: 04.04.2017



MS CERT ACC.No.M4151008IK

Địa Chỉ Trung
MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 3/23 R.K.CHATTERJEE ROAD KOLKATA-700042, INDIA.
MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION EUROPE S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 - 28100, NOVARA (NO), ITALY.
MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Ward 08, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Vietnam.
www.msccertification.net

The validity of this certificate can be verified at www.jas-anz.org/register and www.msccertification.net
The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original.

1
BANK SAO

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI VIỆT NAM
HÀ NỘI



CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ



BẢN SAO

MS CERT

GIẤY CHỨNG NHẬN

Hệ thống an toàn thực phẩm Codex based HACCP

**Chứng nhận Hệ thống an toàn thực phẩm
của**

NHÀ MÁY THỰC PHẨM CAO CẤP SANEST FOODS

Địa chỉ:

Quốc lộ 1A, Xã Suối Hiệp, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

HACCP Codex

**Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn
Quy phạm thực hành về những nguyên tắc chung đối với vệ sinh thực phẩm
theo CAC/RCP-1-1969, Sửa đổi lần thứ 5 (2020)**

Phạm vi chứng nhận:

Sản xuất và cung cấp thực phẩm dinh dưỡng và đồ uống.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực..... Quyền số.....

Ngày.....

PHÒNG CÔNG CHỨNG SỐ 1 TỈNH KHÁNH HÒA

CÔNG CHỨNG VIÊN

Phân loại: CIII

Số chứng chỉ: MSCS/VN/017-04005/H-10

Lần ban hành: 02

Ngày phê duyệt: 25.03.2023

Hiệu lực đến: 24.03.2026

Lần sửa đổi: không

Ngày sửa đổi: không

Ngày chứng nhận ban đầu: 24.03.2020



Đánh giá giám sát 1



Đánh giá giám sát 2



Đánh giá giám sát 3



Đánh giá giám sát 4



Đánh giá giám sát 5

Lê Tấn Trung

MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 3/23 R.K.CHATTERJEE ROAD KOLKATA-700042, INDIA.

MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION EUROPE S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 – 28100, NOVARA (NO), ITALY.

MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Ward 08, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

www.msccertification.net

The validity of this certificate can be verified at www.jas-anz.org/register and www.msccertification.net

The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original.

ՀԱՅԿԻՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ
ՎՃԱՐՄԱՆ ԿԵՆՏՐԱԼ ԲԱՆԿ

ՀԱՅԿԻՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ
ՎՃԱՐՄԱՆ ԿԵՆՏՐԱԼ ԲԱՆԿ
ԲՆԱԿԱՆ ԿՈՒՆԵՐԿՈՒՄԻ
ԿՈՒՆԵՐԿՈՒՄԻ ԿՈՒՆԵՐԿՈՒՄԻ
ԿՈՒՆԵՐԿՈՒՄԻ ԿՈՒՆԵՐԿՈՒՄԻ



ՀԱՅԿԻՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ
ՎՃԱՐՄԱՆ ԿԵՆՏՐԱԼ ԲԱՆԿ



Mã số mẫu/ Sample code BN32502.11151518 MM32502.111515182	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	BMKD 03/1 – LBH 01 Ngày / Date: 28/02/2025
---	--	---

Tên khách hàng/ Customer

: CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ/ Address

: 248 THỐNG NHẤT, PHƯỜNG PHƯƠNG SÀI, THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

Tên mẫu/ Name of sample

: NHÂN ĐIỀU - KHÔNG MUỐI

Số lượng/ Quantity

: 1

Mô tả mẫu/ Sample description

: Mẫu đóng trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving

: 11/02/2025

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue

: 20/02/2025

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratoryKT. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR

Trần Chí Dũng



Lý Tuấn Kiệt

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/

No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH

[📍] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM

[☎] 18001105

[📞] (84.28) 3911 7216

[✉] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

[📍] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ

[☎] (84.292) 3918217 - 3918 218

[✉] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;

ketoancanthon@case.vn

[🌐] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

[📍] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa


[☎] (84.258) 246 5255

[📞] (84.258) 246 5355

[✉] vanphongmien trung@case.vn

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ TEST REPORT

Mã số mẫu/ Sample Code: MM32502.111515182



GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG/ NUTRIENT VALUE ^(a)		
Chỉ tiêu/ Parameters	/ 50g	% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu/ % Nutrient Reference Value ^(b)
Năng lượng	324 kcal	16
Protein	10.0 g	20.0
Carbohydrate	9.3 g	2.9
Đường tổng số	3.6 g	(c)
Béo	27.0 g	48.2
Béo bão hòa	3.3 g	16.7
Na	6 mg	0

Ghi chú/ Note:

- (a) Bảng giá trị dinh dưỡng này (theo 29/2023/TT-BYT) được tính dựa trên kết quả thử nghiệm của mẫu/ *This nutritional value table (according to 29/2023/TT-BYT) is based on sample test results.*
- (b) Phần trăm giá trị dinh dưỡng tham chiếu được tính dựa trên nhu cầu năng lượng 2.000 Kcal (8400 kJ)/ *The Nutrient Reference Value are calculated based on an energy requirement of 2,000 Kcal (equivalent to 8400 kJ).*
- (c) Chưa khuyến nghị giá trị dinh dưỡng tham chiếu/ *No recommended Reference Nutritional Values./*

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/

No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH
 [📍] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM
 [☎] 18001105
 [📞] (84.28) 3911 7216
 [✉] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ
 [📍] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
 [☎] (84.292) 3918217 - 3918 218
 [✉] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;
 ketoancanthon@case.vn
 [🌐] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
 [📍] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
 [☎] (84.258) 246 5255
 [📞] (84.258) 246 5355
 [✉] vanphongmientrung@case.vn

Mã số mẫu/ Sample code BN32502.11151518 MM32502.111515182	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM <i>TEST REPORT</i>	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 28/02/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer	: CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA
Địa chỉ/ Address	: 248 THỐNG NHẤT, PHƯỜNG PHƯƠNG SÀI, THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA
Tên mẫu/ Name of sample	: NHÂN ĐIỀU - KHÔNG MUỐI
Số lượng/ Quantity	: 1
Mô tả mẫu/ Sample description	: Mẫu đóng trong bao bì kín.
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving	: 11/02/2025
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue	: 20/02/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Na	mg/50g	5,8	CASE.TN.0017 (2021) (Ref. AOAC 985.35; AOAC 985.01) (*)
2	Béo	g/50g	27,0	CASE.NS.0031:2022 (Ref. FAO 14/7 p.214,1986) (*)
3	Carbohydrate	g/50g	9,3	CASE.NS.0210 (Ref. Thông Tư 29/2023/TT- BYT)
4	Đường tổng số	g/50g	3,6	TCVN 4594:1988 (*)
5	Năng lượng	kcal/50g	323,8	CASE.NS.0210 (Ref. Thông Tư 29/2023/TT- BYT)

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.TRỤ SỞ CHÍNH
[📍] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM
[☎] 18001105
[📞] (84.28) 3911 7216
[✉] casehcm@case.vnCN CẦN THƠ
[📍] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
[☎] (84.292) 3918217 - 3918 218
[✉] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;
ketuocanthon@case.vn
[🌐] casa.com.vnVP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
[📍] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
[☎] (84.258) 246 5255
[📞] (84.258) 246 5355
[✉] vanphongmienTrung@case.vn

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
6	Protein	g/50g	10,0	CASE.NS.0009 (Ref. FAO 14/7 p.221-223, 1986) (*)
7	Béo bão hòa	g/50g	3,33	CASE.SK.0107 (2016)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

Trần Chí Dũng

KT.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR



Lý Tuấn Kiệt

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/

No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH
[📍] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM
☎️ 18001105
[📞] (84.28) 3911 7216
[✉️] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ
[📍] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
☎️ (84.292) 3918217 - 3918 218
[✉️] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ; ketoancanthon@case.vn
[🌐] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
[📍] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
☎️ (84.258) 246 5255
[📞] (84.258) 246 5355
[✉️] vanphongmien trung@case.vn



Mã số mẫu/ Sample code BN32502.11151518 MM32502.111515182	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM <i>TEST REPORT</i>	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 28/02/2025
---	---	--

Tên khách hàng/ *Customer* : **CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YÊN SÀO KHÁNH HÒA**

Địa chỉ/ *Address* : 248 THỐNG NHẤT, PHƯỜNG PHƯƠNG SÀI, THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

Tên mẫu/ *Name of sample* : **NHÂN ĐIỀU - KHÔNG MUỐI**

Số lượng/ *Quantity* : 1

Mô tả mẫu/ *Sample description* : Mẫu đóng trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 11/02/2025

Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 20/02/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ <i>Parameters</i>	Đơn vị tính/ <i>Unit</i>	Kết quả/ <i>Result</i>	Phương pháp/ <i>Test method</i>
1	Ca	mg/kg	296	CASE.TN.0017 (2021) (Ref. AOAC 985.35; AOAC 985.01) (*)
2	Cd	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,02	CASE.TN.0018 (2021) (Ref. AOAC 999.11) (*)
3	Fe	mg/kg	47,8	CASE.TN.0017 (2021) (Ref. AOAC 985.35; AOAC 985.01) (*)
4	K	mg/kg	6480	CASE.TN.0017 (2021) (Ref. AOAC 985.35; AOAC 985.01) (*)
5	Pb	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,2	CASE.TN.0018 (2021) (Ref. AOAC 999.11) (*)
6	Dietary fiber	%	4,10	CASE.NS.0030:2022 (Ref. AOAC 991.43) (*)
7	Aflatoxin B1	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0018 (2022) (*)

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH
[☎] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM
[☎] **18001105**
[☎] (84.28) 3911 7216
[✉] casehcm@case.vn

CN CÁN THO
[☎] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
[☎] (84.292) 3918217 - 3918 218
[✉] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucancho@case.vn ;
ketoancancho@case.vn
[☎] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
[☎] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
[☎] (84.258) 246 5255
[☎] (84.258) 246 5355
[✉] vanphongmienTrung@case.vn

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
8	Aflatoxin tổng số	µg/kg	Aflatoxin B1: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin B2: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin G1: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin G2: Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0018 (2022) (*)
9	Cholesterol	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 1	CASE.SK.0012 (2022) (*)
10	Ochratoxin A	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0069 (2021) (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.
MDL Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

Trần Chí Dũng

KT.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR



Lý Tuấn Kiệt

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH
[☎] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM
[☎] 18001105
[☎] (84.28) 3911 7216
[✉] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ
[☎] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
[☎] (84.292) 3918217 - 3918 218
[✉] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;
ketoancantho@case.vn
[🌐] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
[☎] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
[☎] (84.258) 246 5255
[☎] (84.258) 246 5355
[✉] vanphongmienntrung@case.vn

Mã số mẫu/ Sample code BN32502.11151518 MM32502.111515182	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 28/02/2025
---	--	--

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Địa chỉ/ Address : 248 THỐNG NHẤT, PHƯỜNG PHƯƠNG SÀI, THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

Tên mẫu/ Name of sample : **NHÂN ĐIỀU - KHÔNG MUỐI**

Số lượng/ Quantity : 1

Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đóng trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 11/02/2025

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 20/02/2025

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Bacillus cereus	CFU/g	< 10	ISO 7932:2004/Amd 1:2020 (*)
2	Clostridium perfringens	CFU/g	< 10	ISO 15213-2:2023 (*)
3	Coliforms	CFU/g	< 10	ISO 4832:2006 (*)
4	Escherichia coli	MPN/g	0	ISO 16649-3:2015 (*)
5	Staphylococcus aureus	CFU/g	< 10	ISO 6888-1:2021/Amd 1:2023 (*)
6	Tổng nấm men, nấm mốc	CFU/g	< 10	ISO 21527-2:2008 (*)
7	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (TPC)	CFU/g	< 10	ISO 4833-1:2013/Amd 1:2022 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/
According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or less than 1 CFU/mL when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory


TS. Trương Huỳnh Anh Vũ

KT. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR




Lý Tuấn Kiệt

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH

[📍] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM

[☎] 18001105

[📞] (84.28) 3911 7216

[✉] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

[📍] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ

[☎] (84.292) 3918217 - 3918 218

[✉] kinhdoanhcantho@case.vn; nhanmaucanthon@case.vn;

ketoancanthon@case.vn

[🌐] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

[📍] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

[☎] (84.258) 246 5255

[📞] (84.258) 246 5355

[✉] vanphongmienrung@case.vn

02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q.1, TP.HCM

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ; THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH

[📍] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q.1, TP.HCM

[☎] 18001105

[📞] (84.28) 3911 7216

[✉] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

[📍] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ

[☎] (84.292) 3918217 - 3918 218

[✉] kinhdoanhcantho@case.vn; nhanmaucanthon@case.vn;
ketoancanthon@case.vn

[🌐] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

[📍] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

[☎] (84.258) 246 5255

[📞] (84.258) 246 5355

[✉] vanphongmientrung@case.vn